TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 294/2026/HNGĐ-ST.
Ngày 04-8-2026.
V/v *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tài.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Minh Lý.
Ông Trần Văn Dũng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên toà*:** Bà Huỳnh Ngọc Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 633/2026/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2026 về việc "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 283/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993, CCCD: 0721xxxxxx, Cục Cảnh sát cấp ngày 10/4/2021, địa chỉ: Ấp L, xã C, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt, có đơn xin.

Bị đơn: Anh Đinh Văn C, sinh năm 1986, CCCD: 0720xxxxxx, Cục Cảnh sát cấp ngày 10/4/2021, địa chỉ: Ấp L, xã C, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt, có đơn xin.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H thể hiện lời trình bày có trong hồ sơ: Chị và anh Đinh Văn C đã thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 16/2024/QĐST-HNGĐ ngày 18/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh). Theo quyết định thì chị và anh C thỏa thuận giao chị được quyền nuôi 01 con chung là cháu Đinh Gia H, sinh ngày 18/10/2015; anh C được quyền nuôi 01 con chung là cháu Đinh Thị N, sinh ngày 05/6/2011; không ai phải cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung: Chị và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên, đến khoảng tháng 6/2024, anh C không trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu N nữa mà giao cháu N cho chị trực tiếp trông nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng và giáo dục cho đến nay. Nay chị yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, cụ thể: Giao chị được quyền tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đinh Thị N, sinh ngày 05/6/2011. Đồng thời chị yêu cầu anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Bị đơn anh Đinh Văn C thể hiện lời trình bày có trong hồ sơ: Nhận thấy thống nhất với lời trình bày của chị H. Anh C đồng ý giao chị H được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi cháu N và hỗ trợ anh C nuôi cháu N theo khả năng của anh C. Anh C không đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị H.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn; Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự.

2. Việc giải quyết vụ án:

Căn cứ các Điều 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 6 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị HĐXX giải quyết vụ án xem xét quyết định:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H đối với anh Đinh Văn C về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung Đinh Thị N, sinh ngày 05/6/2011.

Anh Đinh Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng, nuôi con chung tên Đinh Thị N với mức cấp dưỡng theo quy định pháp luật cho đến khi cháu N thành niên, có khả năng tự lao động. Anh Đinh Văn C được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn theo quy định pháp luật, không ai được cản trở.

- Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị H và anh C đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị H và anh Đinh Văn C là vợ chồng, có đăng ký kết hôn hợp pháp, đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 16/2024/QĐST-HNGĐ ngày 18/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh). Theo quyết định thì chị và anh C thỏa thuận giao chị được quyền nuôi 01 con chung là cháu Đinh Gia H, sinh ngày 18/10/2015; anh C được quyền nuôi 01 con chung là cháu Đinh Thị N, sinh ngày 05/6/2011; không ai phải cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung: Chị H và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu N sống với anh C đến tháng 6/2024 thì chuyển về sống với chị H cho đến nay. Vì vậy,

chị H khởi kiện yêu cầu thay đổi người nuôi con đối với cháu N và đề nghị anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Xét yêu cầu thay đổi người nuôi con của chị H: Tuy theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn, chị H và anh C thỏa thuận giao cháu N cho anh C trực tiếp nuôi nhưng từ tháng 6/2024 cháu Nđã theo sống với chị H. Hiện tại cháu Ncó nguyện vọng tiếp tục theo sống với chị H. Như vậy, để đảm bảo cho sự phát triển bình thường của cháu Ncần thay đổi người nuôi con từ anh C sang cho chị H là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Xét yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị H: Căn cứ vào quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, được hướng dẫn tại Điều 7 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Hội đồng xét xử thấy rằng, anh C là người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con, tại nơi cư trú của anh C có mức lương tối thiểu vùng là 4.140.000 đồng. Căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của anh C (thu nhập từ 8.000.000 đồng/tháng) và nhu cầu thiết yếu của các cháu Linh. Đồng thời chị H là người trực tiếp nuôi cháu H và cháu Nđều là con chung của chị H và anh C. Xét thấy cần buộc anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Ntheo yêu cầu cầu của chị H 3.000.000 đồng/ tháng là phù hợp.

Xét ý kiến của anh C cho rằng hiện thu nhập hàng tháng chỉ từ 8.000.000 đồng, anh có bao nhiêu sẽ cho cháu Nbấy nhiêu là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến của anh C.

[3] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí: Anh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Các Điều 26, 27 của Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với anh Đinh Văn C.

Giao chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu cháu Đinh Thị N, sinh ngày 05/6/2011.

Buộc anh Đinh Văn C có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi cháu Linh, số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng/01 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu

cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh C phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về thay đổi người nuôi con và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng về việc cấp dưỡng nuôi con.

- Chị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị H 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010xxx ngày 19/5/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Tây Ninh.

3. Quyền kháng cáo: Chị H, anh C được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 36 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV 12 – Tây Ninh;
- Phòng THADS KV 12 – Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Văn Tài